TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 – CẦN THƠ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2026/HSST
Ngày: 06 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Xuân Hiền**

2. Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Như** –Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà **Mạc Thị Thư -** Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2026/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 780/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026, Thông báo mở lại phiên toà số 831/TB-TA ngày 28 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN MINH P**, Sinh ngày 20/3/1986; Giới tính: nam; Nơi sinh: thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 06/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Con ông: Trần Minh T, sinh năm 1965 (Sống); Con bà: Lê Thị N (chết); Sống chung như vợ chồng: Lê Thị N1, sinh năm 1990; Con 03 người: lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022.

- Tiền sự: Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 24/3/2023, Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng.

- Tiền án: Bản án số 78/2023/2023/HS-ST ngày 30/11/2023, Toà án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2025.

- Bị cáo đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - thành phố Cần Thơ, theo Quyết định số 61/QĐ-TA ngày 05/12/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ, từ ngày 12/11/2025 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại:

+ Ông **Trần Minh T** – sinh năm 1965. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

+ Ông **Huỳnh Nguyễn Tài E** - sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

+ **Võ Văn D** – sinh năm 1969. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Lê Phước T1** – sinh năm 1966. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

+ Bà **Trần Thị Ngọc N2** – sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông **Huỳnh Ngọc N3** – sinh năm 1986. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh P ở cùng nhà với ông Trần Minh T (cha ruột của P) tại khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Vào khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 16/10/2025 do cúp điện nên ông T đi ra phía trước ngồi thì P đi ra khóa cửa rào lại không cho ông T vô nhà, ông T đi sang nhà của Lê Phước T1 (là anh vợ của ông T), còn P đi vào nhà. Do P đã sử dụng ma túy, sinh ra ảo giác, đến khoảng 03 giờ 45 phút cùng ngày P nghe tiếng người nói chuyện trong phòng của ông T nên P kêu mở cửa nhưng không ai mở. P liền gom quần áo cũ, bọc nilon để phía trước cửa phòng của ông T, dùng bật lửa đốt cháy rồi bỏ đi ra ngoài. Lúc này ông T và ông T1 phát hiện truy hô cùng người dân chữa cháy và trình báo Công an.

Tài sản bị cháy gồm: 03 cái niệm, 02 cửa gỗ, 02 cửa sổ, 01 lò nướng, dây kẽm, gạch ốp tường, 02 giường xếp bằng gỗ, 01 tủ lạnh, 01 quạt gió, 01 nồi cơm điện. Qua điều tra xác định các tài sản gồm: 02 giường xếp bằng gỗ, 01 tủ lạnh, 01 quạt gió, 01 nồi cơm điện là tài sản của P. Các tài sản còn lại của ông Trần Minh T.

Qua khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu mẫu than tro gửi giám định và 01 bật lửa màu vàng.

Ngoài ra, vào lúc khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 10/11/2025, Trần Minh P đi bộ qua nhà ông Huỳnh Nguyễn Tài E ở khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Do có sử dụng ma túy sinh ra ảo giác cho nên P nhìn thấy vợ của P bị nhốt trong hàng rào. P liền đi qua nhà ông Lê Phước T1 lấy 01 lưỡi cưa bằng kim loại rồi trở lại cưa hàng rào nhưng không được. P tiếp tục đi đến cơ sở cơ khí của ông Võ Văn D tại khu vực L, phường T lấy trộm 01 xe đẩy bằng kim loại trên xe có bình gas loại 12kg, 01 bình kim loại (dùng chứa oxi), 01 bộ dụng cụ dùng để cắt kim loại rồi trở lại nhà anh Tài E. P dùng bộ dụng cụ cắt cửa rào nhưng không được. P tiếp tục đi ngang nhà anh Huỳnh Văn N4 phát hiện 01 thanh sắt hình chữ U ở bên ngoài, P lấy thanh sắt bẻ thành 3 đoạn rồi dùng thanh sắt nạy hàng rào nhà ông Tài E, làm gãy mãnh kim loại màu vàng (bông gang hàng rào không rõ hình dáng kích thước (5 x 3) cm). Lúc này ông Tài E phát hiện trình báo Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C thu giữ: 01 xe đẩy bằng kim loại, 01 bình gas loại 12kg, 01 bình kim loại (dùng chứa oxi), 01 bộ dụng cụ dùng để cắt kim loại, 03 đoạn sắt.

Ông Huỳnh Văn T2 Em giao nộp 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh của Trần Minh P làm hư hỏng hàng rào của ông.

Tại kết luận định giá định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân phường T - thành phố Cần Thơ kết luận: 02 cái niệm, kích thước (1,6 x 2 x 0,15) m, có giá trị 220.000 đồng; 01 cái niệm, kích thước (1,6 x 2 x 0,12) m, có giá trị tài sản 130.000 đồng; 02 cửa gỗ, kích thước (0,8 x 2 x 0,035) m, có giá trị 14.000.000 đồng; 02 cửa sổ, kích thước (1,1 x 1,6) m, khung kẽm, gắn kính dày 03 li đã qua sử dụng, có giá trị 2.000.000 đồng; 01 lò nướng (không rõ hiệu) có kích thước (0,5 x 0,3 x 0,35) m, màu đen, có giá trị 120.000 đồng; 21,12 m kẽm, bề dày 03 li dùng làm khung trần nhà có giá trị 1.900.800 đồng; 77,37m^2 gạch ốp tường loại gạch men, màu trắng, kích thước (0,3 x 0,6)m có giá trị 9.671.250 đồng. Tổng giá trị tài sản 28.042.050 đồng.

Tại kết luận định giá định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 02/6/2026 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân phường T - thành phố Cần Thơ kết luận: 02 giường xếp bằng gỗ, kích thước (1,8x2,0) m, trị giá 5.000.000 đồng; 01 tủ lạnh, trị giá 300.000 đồng; 01 quạt gió, trị giá 20.000 đồng; 01 nồi cơm điện trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 5.350.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân phường T - thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 bình gas Petrolimex, bằng kim loại, loại bình 12kg chứa nước gas trong bình là 5,5kg, có giá trị 700.000 đồng; 01 bình kim loại (dùng chứa oxi), kích thước (140 x 20)cm, có giá trị là 1.500.000 đồng; 01 bộ dụng cụ dùng để cắt kim loại, có giá trị 800.000 đồng; 01 xe đẩy hai bánh tự chế bằng kim loại, có giá trị 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 3.200.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân phường T - thành phố Cần Thơ kết luận: 01 hàng rào bằng kim loại, kích thước (2,9 x 1,55)m bị gãy 01 mãnh kim loại màu vàng (bông gang hàng rào) không rõ hình dạng, kích thước (5 x 3)cm, có giá trị thiệt hại tài sản 100.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: Mẫu M1, M2, M3 gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng, dầu.

Tại kết luận giám định số 1587/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: mẫu nước tiểu của Trần Minh P gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methaphetamine.

Tại kết luận giám định số 2001/KL-KTHS ngày 20/11/2025 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: mẫu nước tiểu của Trần Minh P gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methaphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã xử lý vật chứng: Trả lại ông Võ Văn D 01 bình gas Petrolimex, bằng kim loại, loại bình 12kg chứa nước gas trong bình là 5,5kg; 01 bình kim loại (dùng chứa oxi), kích thước (140 x 20)cm; 01 bộ dụng cụ dùng để cắt kim loại; 01 xe đẩy hai bánh tự chế bằng kim loại; trả cho ông Lê Phước T1 01 lưỡi cưa bằng kim loại. Trả lại ông Huỳnh Nguyễn Tài E 01 mãnh bằng kim loại màu vàng (bông gang hàng rào), kích thước (5x3) cm.

Đối với các vật chứng còn lại đang tạm giữ chờ xử lý.

Về dân sự: Ông Lê Phước T1 là cậu của Trần Minh P đã tự nguyện bồi thường cho ông Võ Văn D 100.000 đồng, bồi thường cho ông Huỳnh Nguyễn Tài E 100.000 đồng thay cho P. Ông D và ông Tài E đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Trần Minh T không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Trần Minh P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173, tội *"Huỷ hoại tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản";

Xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 03 tội là từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận ông Lê Phước T1 đã thay bị cáo bồi thường cho các bị hại là ông Võ Văn D, ông Huỳnh Nguyễn Tài E mỗi người 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) xong, ông Trần Minh T không yêu cầu bồi thường gì.

Về xử lý vật chứng:

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã xử lý vật chứng: Trả lại ông Võ Văn D 01 bình gas Petrolimex, bằng kim loại, loại bình 12kg chứa nước gas trong bình là 5,5kg; 01 bình kim loại (dùng chứa oxi), kích thước (140 x 20)cm; 01 bộ dụng cụ dùng để cắt kim loại; 01 xe đẩy hai bánh tự chế bằng kim loại. Trả lại ông Lê Phước T1 01 lưỡi cưa bằng kim loại. Trả lại ông Huỳnh Nguyễn Tài E 01 mãnh bằng kim loại màu vàng (bông gang hàng rào) kích thước (5x3) cm xong.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 quẹt gas, 02 thanh kim loại do không có giá trị sử dụng.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong điều tra phù hợp với các chứng cứ khác. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292; 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra và qua thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có cơ sở xác định: Bị cáo Trần Minh P có tiền án về tội "Hủy hoại tài sản" chưa được xóa án tích, đến ngày 16/10/2025 P có hành vi đốt tài sản của ông Trần Minh T tại khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ; tài sản bị thiệt hại trị giá 28.042.050 đồng. Đến ngày 10/11/2025, P có hành vi lấy trộm tài sản của ông Võ Văn D tại khu vực L, phường T trị giá 3.200.000 đồng; và làm hư hỏng hàng rào của ông Huỳnh Nguyễn Tài E trị giá thiệt hại 100.000 đồng. Hành vi bị cáo Trần Minh P thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Trần Minh P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173, tội *"Huỷ hoại tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức để khiều khiển hành vi xử sự của mình, nhưng do sa đà vào con đường nghiệp ma tuý nên không làm chủ được suy nghĩ dẫn đến những hành động sai trái, vi phạm pháp luật hình sự. Nhân thân bị cáo từng nhiều lần bị kết án về các tội xâm phạm sức khoẻ, tài sản người khác, từng đi cai nghiện bắt buộc, nhưng khi về nhà lại tiếp tục sử dụng ma tuý, lại tiếp tục phạm tội. Cho thấy ý thức sửa đổi bản thân và chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm minh cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, có tác động người thân bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại xong. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Phước T1 đã thay bị cáo bồi thường cho các bị hại ông Võ Văn D, ông Huỳnh Nguyễn Tài E mỗi người 100.000 đồng xong; ông Trần Minh T không yêu cầu bồi thường gì. Nghĩ nên công nhận.

[6] Về xử lý vậy chứng: Đối với 01 quẹt gas, 02 thanh kim loại không có giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng).*

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội *"Huỷ hoại tài sản"* và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản";

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Minh P chấp hành hình phạt chung của 03 tội cộng lại là **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận ông Lê Phước T1 đã thay bị cáo bồi thường cho các bị hại là ông Võ Văn D, ông Huỳnh Nguyễn Tài E mỗi người 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) xong; ông Trần Minh T không yêu cầu bồi thường gì.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã xử lý vật chứng: Trả lại ông Võ Văn D 01 bình gas Petrolimex, bằng kim loại, loại bình 12kg chứa nước gas trong bình là 5,5kg; 01 bình kim loại (dùng chứa oxi), kích thước (140 x 20)cm; 01 bộ dụng cụ dùng để cắt kim loại; 01 xe đẩy hai bánh tự chế bằng kim loại. Trả lại ông Lê Phước T1 01 lưỡi cưa bằng kim loại. Trả lại ông Huỳnh Nguyễn Tài E 01 mãnh bằng kim loại màu vàng (bông gang hàng rào) kích thước (5x3) cm xong.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 quẹt gas, 02 thanh kim loại.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4-Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- CATP.Cần Thơ (HSNV);
- Bị cáo …;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Kiệt